

NGHỊ QUYẾT

**Phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn,
quyết toán chi ngân sách địa phương năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG KHÓA XI,
NHIỆM KỲ 2026 - 2031, KỲ HỌP THỨ 03 (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP của Chính phủ ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;

Xét Tờ trình số 329/TTr-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, quyết toán chi ngân sách địa phương năm 2025, Báo cáo thẩm tra số 164/BC-KTNS ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại Kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước, vay ngân sách địa phương năm 2025

Tổng thu ngân sách nhà nước, vay ngân sách địa phương năm 2025 là 141.605.232,56 triệu đồng, được phân chia cho các cấp ngân sách như sau:

1. Tổng thu ngân sách trung ương là 17.369.221,74 triệu đồng.
2. Tổng thu ngân sách địa phương là 124.236.010,82 triệu đồng, gồm:
 - a) Ngân sách thành phố : 101.431.491,59 triệu đồng.
 - c) Ngân sách phường, xã : 22.804.519,23 triệu đồng.

Tổng thu ngân sách địa phương (không bao gồm thu chuyển giao giữa các cấp ngân sách địa phương 20.780.100,08 triệu đồng và vay của ngân sách địa phương 302.888,67 triệu đồng) là 103.153.022,07 triệu đồng.

Điều 2. Phê chuẩn quyết toán chi ngân sách địa phương của thành phố Đà Nẵng năm 2025

1. Tổng chi cân đối ngân sách địa phương năm 2025, không bao gồm chi trả nợ gốc, là 123.168.021 triệu đồng, gồm:

- a) Ngân sách thành phố : 100.570.718,17 triệu đồng.
- b) Ngân sách phường, xã : 22.597.302,83 triệu đồng.

2. Tổng chi ngân sách địa phương năm 2025 (không bao gồm chi chuyển giao giữa các cấp ngân sách địa phương 20.780.100,08 triệu đồng) là 102.387.920,92 triệu đồng.

Điều 3. Cân đối và xử lý kết dư ngân sách địa phương năm 2025

1. Về cân đối ngân sách địa phương

Chênh lệch giữa thu, chi cân đối ngân sách địa phương năm 2025 là 765.101,15 triệu đồng. Khi tính cả các khoản vay của ngân sách thành phố 302.888,67 triệu đồng và loại trừ chi trả nợ gốc 154.130,77 triệu đồng thì kết dư thực tế ngân sách địa phương là 913.859,05 triệu đồng, gồm:

- a) Kết dư ngân sách thành phố: 706.642,65 triệu đồng.
- b) Kết dư ngân sách phường, xã: 207.216,40 triệu đồng.

2. Xử lý kết dư ngân sách địa phương năm 2025

a) Kết dư ngân sách thành phố: Thực hiện chi trả nợ vay chính quyền địa phương dự kiến 216.500 triệu đồng; trích Quỹ dự trữ tài chính theo quy định với số tiền 245.071,65 triệu đồng; số còn lại 245.071 triệu đồng chuyển vào thu ngân sách thành phố năm 2026.

b) Kết dư ngân sách phường, xã: Hạch toán toàn bộ vào thu ngân sách phường, xã năm 2026.

(Chi tiết theo các biểu số liệu đính kèm)

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo tiếp thu, thực hiện các nội dung lưu ý tại Báo cáo thẩm tra số 164/BC-KTNS ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố. Đồng thời, tập trung thực hiện một số nội dung sau:

a) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với Kho bạc Nhà nước hạch toán kết dư ngân sách năm 2025 theo quy định.

b) Công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025 theo quy định.

c) Tiếp tục nghiên cứu tiếp thu kết luận, kiến nghị kiểm toán về quyết toán ngân sách địa phương năm 2025 của Kiểm toán Nhà nước Khu vực III (nếu có); báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý các vấn đề phát sinh theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa XI, kỳ họp thứ 03 thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- VP Chính phủ, VP Chủ tịch nước, VP Quốc hội;
- Các Bộ: Tài chính, Tư pháp;
- Kiểm toán nhà nước KVIII;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Thành ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Các Ban của HĐND thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Văn phòng ĐDBQH và HĐND, UBND thành phố;
- Các Sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các phường, xã, đặc khu thuộc thành phố;
- Báo và PTTH Đà Nẵng, Trung tâm THVN (VTV8), Cổng thông tin điện tử thành phố, Công báo thành phố;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Dũng